

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số : **133**/2020/BC-TĐBV

Hà Nội, ngày **21** tháng 01 năm 2020

V/v: Báo cáo tình hình quản trị của
Tập đoàn Bảo Việt năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
Năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- **Tên công ty niêm yết:** Tập đoàn Bảo Việt
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 72 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- **Điện thoại:** (024) 3928 9999
- **Fax:** (024) 3928 9609
- **Email:** service@baoviet.com.vn
- **Vốn điều lệ:** 7.423.227.640.000 VND
- **Mã chứng khoán:** BVH

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông năm 2019:

Trong năm 2019, Tập đoàn Bảo Việt đã tổ chức 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên vào ngày 29/6/2019. ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Tập đoàn Bảo Việt đã thảo luận và thông qua các vấn đề cụ thể như sau:

- Báo cáo của Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Tập đoàn Bảo Việt
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo Tài chính riêng năm 2018 đã được kiểm toán của Tập đoàn Bảo Việt
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt
- Tờ trình phê duyệt thù lao của thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm tài chính 2018 và đề xuất mức thù lao năm tài chính 2019
- Tờ trình phê duyệt phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2018 và kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2019
- Tờ trình về Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Tập đoàn Bảo Việt



- Tờ trình về việc báo cáo kết quả thực hiện chiến lược phát triển giai đoạn 2016-2018 và đề xuất điều chỉnh chiến lược phát triển đến năm 2020 của Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt

- Bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT và Kiểm soát viên Tập đoàn Bảo Việt cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023

ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Tập đoàn Bảo Việt (“Đại hội”) đã diễn ra theo đúng trình tự các bước quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt cũng như các quy định khác đối với công ty niêm yết. Trước khi tổ chức Đại hội, Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện việc công bố thông tin về việc tổ chức Đại hội, thông báo chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội; thông báo mời họp; công bố các tài liệu sẽ trình tại Đại hội và thực hiện công bố Báo cáo tài chính theo đúng quy định.

Ngoài ra, trong năm 2019, Tập đoàn Bảo Việt đã tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua các vấn đề cụ thể như sau :

- Các nội dung sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt
- Sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan tại khoản 1 Điều 4, Điều lệ hiện hành của Tập đoàn Bảo Việt về ngành, nghề kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt.

Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua trong năm 2019, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV	29/6/2019	Nghị quyết Phiên họp thường niên 2019 của ĐHĐCĐ Tập đoàn Bảo Việt
2	02/2019/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV	29/6/2019	Nghị quyết Phiên họp thường niên 2019 của ĐHĐCĐ Tập đoàn Bảo Việt
3	03/2019/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV	29/6/2019	Nghị quyết Phiên họp thường niên 2019 của ĐHĐCĐ Tập đoàn Bảo Việt
4	04/2019/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV	06/12/2019	Nghị quyết của ĐHĐCĐ Tập đoàn Bảo Việt (xin ý kiến bằng văn bản)

Các tài liệu họp ĐHĐCĐ và Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 đã được Tập đoàn Bảo Việt công bố thông tin theo đúng quy định.

ng

II. Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HDQT)

T T	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đào Đình Thi	Chủ tịch HDQT	Ngày bắt đầu là t/v HDQT 23/12/2014	06/06	100%	
2	Ông Đỗ Trường Minh	Thành viên HDQT	Ngày bắt đầu là t/v HDQT 27/6/2018	06/06	100%	
3	Bà Thân Hiền Anh	Thành viên HDQT	Ngày bắt đầu là t/v HDQT 23/12/2014	06/06	100%	
4	Nguyễn Minh Hoàng	Thành viên HDQT	Ngày bắt đầu là t/v HDQT 26/5/2017	06/06	100%	
5	Ông Nguyễn Xuân Việt	Thành viên HDQT	Ngày bắt đầu là t/v HDQT 27/6/2018	06/06	100%	
6	Bà Trần Thị Diệu Hàng	Thành viên HDQT	Ngày bắt đầu là t/v HDQT 27/6/2018	06/06	100%	
7	Nguyễn Duy Khánh	Thành viên HDQT	Ngày bắt đầu là t/v HDQT 26/5/2017	0/02	0%	Ngày không còn là Thành viên HDQT: 29/6/2019
8	Ông Kazuhiko Arai	Thành viên HDQT	Ngày bắt đầu là t/v HDQT 28/3/2016 Ngày không còn là Thành viên HDQT: 29/6/2019	02/02	100%	Ngày không còn là Thành viên HDQT: 29/6/2019
9	Ông Shuichi Sakai	Thành viên HDQT	Ngày bắt đầu là t/v HDQT 28/3/2016 Ngày không còn là Thành viên HDQT: 29/6/2019	02/02	100%	Ngày không còn là Thành viên HDQT: 29/6/2019

T T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
10	Ông Kenji Yoneda	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 29/6/2019	04/04	100%	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 29/6/2019
11	Ông Teruo Shimmen	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 29/6/2019	04/04	100%	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 29/6/2019

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt

Trong năm 2019, HĐQT đã thông qua: (i) các báo cáo và đề xuất của Tổng Giám đốc/Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt tại các cuộc họp của HĐQT và (ii) thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT thuộc thẩm quyền. Trên cơ sở các Nghị quyết của HĐQT, Ban Điều hành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, thực hành tiết kiệm, quyết tâm thực hiện các mục tiêu kinh doanh đã đề ra. Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị, chỉ đạo của HĐQT tại Điều lệ, Quy chế Quản trị, các quy chế nội bộ của Tập đoàn cũng như các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT để hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT.

3. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị

Trong năm 2019, các Ủy ban thuộc HĐQT đều thực hiện tốt, nghiêm túc và đúng chức năng công việc được giao, cụ thể:

- Ủy ban Kiểm toán: (i) Đảm bảo hoạt động Kiểm toán nội bộ: Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ, tính hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ; (ii) Xem xét tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, việc tuân thủ các quy định của Tập đoàn và các quy định pháp luật; (iii) Đánh giá việc tuân thủ các quy định về trình bày báo cáo tài chính và công bố thông tin của các báo cáo tài chính.

- Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm: (i) Tham mưu, tư vấn cho HĐQT Tập đoàn Bảo Việt trong việc hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là chiến lược phát triển nguồn nhân lực cấp cao của Tập đoàn Bảo Việt; (ii) tham mưu, tư vấn cho HĐQT Tập đoàn Bảo Việt trong việc kiện toàn nhân sự Lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên, kiện toàn nhân sự Người đại diện vốn của Tập đoàn Bảo Việt tại các dự án có vốn đầu tư của Tập

đoàn (iii) Kiến nghị Hội đồng Quản trị xem xét, phê duyệt những vấn đề cơ bản về: Mô hình tổ chức bộ máy và mô hình quản trị doanh nghiệp; Chính sách quản lý lao động và tiền lương của Tập đoàn; Chính sách quản lý cán bộ của Tập đoàn.

- Ủy ban Chiến lược và Đầu tư: Tư vấn và tham mưu cho HĐQT về các nội dung liên quan đến (i) chiến lược kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên; (ii) hoạt động đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Tập đoàn.

- Ủy Ban Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có (Ủy ban ALCO): (i) Giám sát và xem xét các nội dung liên quan tới quản lý và bảo đảm sự cân đối giữa tài sản có và tài sản nợ trên bảng tổng kết tài sản của toàn Tập đoàn, đảm bảo tính thanh khoản; (ii) Đánh giá các rủi ro có khả năng ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh và Bảng Cân đối Kế toán của Tập đoàn Bảo Việt cũng như tại các đơn vị thành viên nhằm đưa ra các khuyến nghị về chính sách, chiến lược, kế hoạch quản lý tài sản, quản lý rủi ro, nhằm đảm bảo cơ cấu và hiệu quả quản lý tài sản với mục đích tối ưu hóa lợi nhuận và cân đối rủi ro cho Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành trong năm 2019

Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành trong năm 2019 theo **Phụ lục 1A và Phụ lục 1B** đính kèm Báo cáo này.

III. Ban Kiểm soát (BKS):

1. Thông tin về Kiểm soát viên:

T T	Kiểm soát viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Kiểm soát viên	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Ngọc Thụy	Phụ trách Ban kiểm soát	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên 04/10/2007	02/02	100%	Ngày không còn là Kiểm soát viên: 29/6/2019
2	Ông Ông Tiến Hùng	Trưởng Ban Kiểm soát	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên 29/11/2012	04/04	100%	Ngày bắt đầu là Trưởng ban Kiểm soát 29/6/2019
3	Bà Trần Thị Phương	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên 27/6/2018	04/04	100%	
4	Ông Vũ Thanh Hải	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên	02/02	100%	Là Kiểm soát viên

			29/6/2019			từ ngày 29/6/2019
--	--	--	-----------	--	--	----------------------

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành

Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã được quy định, Ban Kiểm soát đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Ban Điều hành trong việc quản trị và điều hành Tập đoàn, cụ thể:

- Giám sát việc tổ chức các phiên họp HĐQT, việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, quá trình tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 của Tập đoàn Bảo Việt;

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ: triển khai chiến lược phát triển giai đoạn 2016 – 2020 và điều chỉnh chiến lược phát triển đến năm 2020 (tới năm 2019 Tập đoàn đã hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu chiến lược đến năm 2020, riêng chỉ tiêu lợi nhuận chưa hoàn thành); triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2019; phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018; tổ chức triển khai và hoàn thành việc tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu riêng lẻ; bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Tập đoàn; ban hành Điều lệ (sửa đổi, bổ sung lần thứ 10 và thứ 11) của Tập đoàn;

- Giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành trong năm 2019: qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát thấy rằng các thành viên HĐQT, Ban Điều hành đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong việc Lãnh đạo Tập đoàn thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các nghị quyết, quyết định trong quản trị, điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc là phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Tập đoàn, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông được thực hiện đúng và đầy đủ.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Tập đoàn và cổ đông, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tập đoàn và quy định nội bộ.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi với các bộ phận chức năng: Ủy ban Kiểm toán, các Khối/Trung tâm, các Ban chức năng và tương đương của Tập đoàn để nắm bắt kịp thời các thông tin về việc quản trị, điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc.

ny

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

- Thẩm định báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018, báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2019 và lập công văn gửi ý kiến thẩm định tới HĐQT Tập đoàn Bảo Việt;
- Trình báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh năm 2018 của Tập đoàn Bảo Việt, báo cáo giám sát, đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Tổng Giám đốc, báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát giữa 02 kỳ ĐHCĐ thường niên 2018 - 2019 lên ĐHCĐ thường niên 2019;
- Ban hành Nghị quyết bầu Trưởng Ban kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 – 2023;
- Phân công nhiệm vụ đối với các Kiểm soát viên cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018 - 2023;
- Tham gia ý kiến với Dự thảo Quy chế Kiểm soát viên tại doanh nghiệp có vốn đầu tư Tập đoàn Bảo Việt;
- Tham gia ý kiến đối với Dự thảo Điều lệ sửa đổi, bổ sung lần thứ 10 và thứ 11 của Tập đoàn Bảo Việt.
- Tham gia ý kiến đối với Dự thảo sửa đổi, bổ sung Quy chế Giám sát Tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt.
- Tham gia cho ý kiến về phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã soát xét Quý I, Quý II, Quý III/2019 của Tập đoàn Bảo Việt.
- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Tập đoàn, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, các quy chế nội bộ của Tập đoàn và các quy định của Pháp luật có liên quan.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty:

Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý, Thư ký Công ty đã tích cực nghiên cứu, tham gia các khóa đào tạo, diễn đàn, hội thảo liên quan đến Quản trị doanh nghiệp, quản trị công ty, chủ động sử dụng công cụ Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN để nâng cao chuẩn mực và thực tiễn thực hành quản trị của Tập đoàn Bảo Việt. Ngoài ra, các thành viên HĐQT đã được tham dự các khóa học “Chứng nhận Thành viên HĐQT” (DCP) của VIOD.

V. Danh sách về người có liên quan của Tập đoàn Bảo Việt theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan với Tập đoàn Bảo Việt

1. Danh sách về người có liên quan của Tập đoàn Bảo Việt:

Danh sách về người có liên quan của Tập đoàn Bảo Việt trong năm 2019 theo **Phụ lục 02** đính kèm Báo cáo này.

2. Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan của Tập đoàn Bảo Việt; hoặc giữa Tập đoàn Bảo Việt với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Theo **Phụ lục 03** đính kèm Báo cáo này.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Tập đoàn Bảo Việt, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tập đoàn Bảo Việt nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với công ty mà thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

4.2. Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của Tập đoàn Bảo Việt (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ theo **Phụ lục 04** đính kèm Báo cáo này.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Tập đoàn Bảo Việt trân trọng báo cáo./. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đào Đình Thi

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- QLTC, Người công bố thông tin;
- Lưu: VT, TKTH.



Phụ lục 1A

(Đính kèm công văn số 133/2020/BC-TĐBV ngày 21/01/2020 của Tập đoàn Bảo Việt)

**DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2019**

STT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
1.	01/2019/NQ-HĐQT	03/01/2019	Nghị quyết liên quan công tác nhân sự tại Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt giai đoạn 2019 - 2020.
2.	02/2019/NQ-HĐQT	03/01/2019	Nghị quyết liên quan công tác nhân sự tại Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ giai đoạn 2019 - 2020.
3.	03/2019/NQ-HĐQT	08/01/2019	Nghị quyết phiên họp HĐQT TĐBV tháng 12 năm 2018
4.	04/2019/NQ-HĐQT	08/01/2019	Chương trình hoạt động của HĐQT năm 2019
5.	05/2019/NQ-HĐQT	08/01/2019	Kết quả hoạt động năm 2018 của HĐQT và thành viên HĐQT TĐBV
6.	06/2019/NQ-HĐQT	08/01/2019	Nghị quyết liên quan đến hoạt động đầu tư của TĐBV
7.	07/2019/NQ-HĐQT	10/01/2019	Nghị quyết liên quan đến hoạt động đầu tư của TĐBV
8.	08/2019/NQ-HĐQT	15/01/2019	Nghị quyết liên quan công tác nhân sự tại TCT Bảo Việt Nhân thọ
9.	09/2019/NQ-HĐQT	15/01/2019	Nghị quyết liên quan công tác nhân sự tại TCT Bảo hiểm Bảo Việt.
10.	10/2019/NQ-HĐQT	28/01/2019	Nghị quyết liên quan đến hoạt động tài chính tại Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
11.	11/2019/NQ-HĐQT	28/01/2019	Chấp thuận chủ trương Danh mục Hợp đồng giữa TĐBV với BVSC
12.	12/2019/NQ-HĐQT	29/01/2019	Phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất cho giai đoạn tài chính 09 tháng kết thúc 30/9/2018 của TĐBV theo IFRS đã được soát xét

2

STT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
13.	13/2019/NQ-HĐQT	19/02/2019	NQ phê duyệt quyết toán dự án CNTT
14.	14/2019/NQ-HĐQT	20/02/2019	Gia hạn thuê hợp đồng văn phòng tại tòa nhà 72 Trần Hưng Đạo với Sumitomo Life
15.	15/2019/NQ-HĐQT	05/03/2019	Nghị quyết liên quan công tác nhân sự tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
16.	16/2019/NQ-HĐQT	05/3/2019	Nghị quyết liên quan đến hoạt động đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt
17.	17/2019/NQ-HĐQT	13/03/2019	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
18.	18/2019/NQ-HĐQT	13/03/2019	Nghị quyết về phê duyệt giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với BVSC
19.	19/2019/NQ-HĐQT	14/03/2019	NQ phê duyệt quyết toán dự án CNTT
20.	20/2019/NQ-HĐQT	19/3/2019	Nghị quyết liên quan đến hoạt động tài chính tại Tổng Công ty Bảo Việt nhân thọ
21.	21/2019/NQ-HĐQT	19/3/2019	NQ Chấp thuận chủ trương hợp đồng cung cấp dịch vụ đào tạo giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan
22.	22/2019/NQ-HĐQT	19/3/2019	Nghị quyết liên quan đến hoạt động tài chính tại Tập đoàn Bảo Việt
23.	23/2019/NQ-HĐQT	19/3/2019	Phê duyệt giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt và Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
24.	24/2019/NQ-HĐQT	26/3/2019	Nghị quyết phê duyệt giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt
25.	25/2019/NQ-HĐQT	28/3/2019	Nghị quyết liên quan công tác tiền lương tại Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt
26.	26/2019/NQ-HĐQT	28/3/2019	Nghị quyết liên quan công tác tiền lương tại TCT BHBV
27.	27/2019/NQ-HĐQT	28/3/2019	Nghị quyết liên quan công tác tiền lương tại BVF

STT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
28.	28/2019/NQ-HĐQT	28/3/2019	Nghị quyết liên quan công tác tiền lương tại TCT BVNT
29.	29/2019/NQ-HĐQT	29/3/2019	Phê duyệt báo cáo tài chính riêng năm tài chính 2018 của Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt theo Chuẩn mực Kế toán VN đã được kiểm toán
30.	30/2019/NQ-HĐQT	08/4/2019	Phê chuẩn Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của TĐBV theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam đã được kiểm toán
31.	31/2019/NQ-HĐQT	10/4/2019	NQ xây dựng kế hoạch lao động tiền lương năm 2019 đối với các Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ
32.	32/2019/NQ-HĐQT	12/4/2019	NQ thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019 của TĐBV
33.	33/2019/NQ-HĐQT	24/4/2019	Nghị quyết chấp thuận chủ trương Danh mục Hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan
34.	34/2019/NQ-HĐQT	24/4/2019	Giải tỏa hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu ESOP 2018
35.	35/2019/NQ-HĐQT	14/5/2019	Chấp thuận chủ trương Danh mục Hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan
36.	36/2019/NQ-HĐQT	20/5/2019	Phê duyệt bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
37.	37/2019/NQ-HĐQT	20/5/2019	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 của các Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ
38.	38/2019/NQ-HĐQT	23/5/2019	Nghị quyết về công tác cán bộ của Tập đoàn Bảo Việt
39.	39/2019/NQ-HĐQT	24/5/2019	Phê duyệt Báo cáo Tài chính hợp nhất cho năm tài chính 2018 kết thúc ngày

STT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
			31/12/2018 của Tập đoàn Bảo Việt theo chuẩn mực kế toán Quốc tế (IFRS) đã được kiểm toán
40.	40/2019/NQ-HĐQT	29/5/2019	Công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của BVSC
41.	41/2019/NQ-HĐQT	30/05/2019	Phân loại đầu tư chiến lược và đầu tư tài chính
42.	42/2019/NQ-HĐQT	04/6/2019	NQ phiên họp HĐQT Tập đoàn Bảo Việt Quý I/2019
43.	43/2019/NQ-HĐQT	13/6/2019	Phê duyệt chủ trương hợp đồng cung cấp dịch vụ đào tạo giữa Tập đoàn Bảo Việt với Người có liên quan
44.	44/2019/NQ-HĐQT	19/6/2019	Phê duyệt chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2019 của Tập đoàn Bảo Việt
45.	45/2019/NQ-HĐQT	19/6/2019	Phê duyệt nội dung trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Tập đoàn Bảo Việt
46.	46/2019/NQ-HĐQT	29/6/2019	Nghị quyết phiên họp HĐQT ngày 29/6/2019
47.	47/2019/NQ-HĐQT	22/07/2019	NQ liên quan đến hoạt động đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt.
48.	49/2019/NQ-HĐQT	24/7/2019	Phê duyệt kế hoạch kinh phí an sinh xã hội năm 2019 từ nguồn chi phí và quỹ phục vụ hoạt động An sinh xã hội của Tập đoàn Bảo Việt
49.	50/2019/NQ-HĐQT	24/7/2019	NQ liên quan công tác nhân sự cấp cao
50.	51/2019/NQ-HĐQT	25/7/2019	NQ liên quan đến công tác pháp chế
51.	52/2019/NQ-HĐQT	29/7/2019	NQ liên quan công tác nhân sự
52.	53/2019/NQ-HĐQT	29/7/2019	NQ liên quan lao động tiền lương của Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ

STT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
53.	54/2019/NQ-HĐQT	29/7/2019	NQ liên quan lao động tiền lương của Công ty Đầu tư Bảo Việt
54.	55/2019/NQ-HĐQT	29/7/2019	NQ liên quan lao động tiền lương của Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt
55.	56/2019/NQ-HĐQT	29/7/2019	NQ Phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất đã soát xét quý I năm 2019 của Tập đoàn Bảo Việt
56.	57/2019/NQ-HĐQT	01/8/2019	NQ liên quan đến công tác đầu tư của TĐBV
57.	58/2019/NQ-HĐQT	12/08/2019	NQ liên quan công tác nhân sự tại TCT BVNT
58.	59/2019/NQ-HĐQT	14/8/2019	NQ phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất quý I năm 2019 của TĐBV theo chuẩn mực IFRS
59.	60/2019/NQ-HĐQT	23/8/2019	NQ công tác tài chính của TĐBV
60.	61/2019/NQ-HĐQT	29/8/2019	NQ về phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính ba tháng và sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2019 của TĐBV theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam đã được soát xét
61.	62/2019/NQ-HĐQT	29/8/2019	NQ liên quan đến chiến lược của Tập đoàn Bảo Việt
62.	62a/2019/NQ-HĐQT	04/9/2019	NQ Phiên họp Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt Quý III/2019
63.	62b/2019/NQ-HĐQT	04/9/2019	NQ phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt
64.	63/2019/NQ-HĐQT	05/09/2019	NQ liên quan công tác tài chính của Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ
65.	64/2019/NQ-HĐQT	06/9/2019	NQ phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành Dự án CNTT.

STT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
66.	65/2019/NQ-HĐQT	06/09/2019	NQ liên quan công tác tài chính của TĐBV
67.	66/2019/NQ-HĐQT	11/09/2019	NQ thông qua kịch bản tăng trưởng của Tập đoàn Bảo Việt
68.	67/2019/NQ-HĐQT	11/9/2019	NQ liên quan công tác đầu tư tại TĐBV
69.	68/2019/NQ-HĐQT	16/9/2019	NQ điều chỉnh công tác phát triển sản phẩm
70.	69/2019/NQ-HĐQT	18/9/2019	Trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi của TĐBV
71.	70/2019/NQ-HĐQT	23/9/2019	NQ thành lập tổ công tác tại Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
72.	71/2019/NQ-HĐQT	08/10/2019	NQ liên qua lựa chọn nhà đầu tư
73.	72/2019/NQ-HĐQT	09/10/2019	NQ liên quan đến công tác tiền lương
74.	73/2019/NQ-HĐQT	15/10/2019	NQ phê duyệt nội dung Thỏa thuận hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao năng lực
75.	74/2019/NQ-HĐQT	23/10/2019	NQ liên quan công tác đầu tư của TĐBV
76.	75/2019/NQ-HĐQT	28/10/2019	NQ điều chỉnh ngành nghề kinh doanh
77.	76/2019/NQ-HĐQT	28/10/2019	NQ Kế hoạch xin ý kiến cổ đông Tập đoàn Bảo Việt bằng văn bản
78.	77/2019/NQ-HĐQT	29/10/2019	NQ liên quan đến dự án phát hành riêng lẻ
79.	78/2019/NQ-HĐQT	01/11/2019	NQ Kế hoạch xin ý kiến cổ đông Tập đoàn Bảo Việt bằng văn bản
80.	79/2019/NQ-HĐQT	18/11/2019	NQ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án CNTT
81.	80/2019/NQ-HĐQT	18/11/2019	NQ phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án CNTT

STT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
82.	81/2019/NQ-HĐQT	20/11/2019	NQ giao kế hoạch lao động tiền lương năm 2019 đối với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
83.	82/2019/NQ-HĐQT	20/11/2019	NQ phê duyệt đề xuất phương án sắp xếp lại các khu đất Tập đoàn đang quản lý, sử dụng
84.	83/2019/NQ-HĐQT	20/11/2019	NQ liên quan công tác nhân sự tại Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt giai đoạn 2019 - 2021
85.	84/2019/NQ-HĐQT	21/11/2019	NQ sửa đổi QĐ 784/2018/QĐ-HĐQT ngày 29/5/2018
86.	85/2019/NQ-HĐQT	22/11/2019	NQ liên quan đến công tác đầu tư của TĐBV
87.	86/2019/NQ-HĐQT	29/11/2019	NQ về phê duyệt báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 09 tháng kết thúc ngày 30/9/2019 của Tập đoàn Bảo Việt theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) đã được soát xét
88.	87/2019/NQ-HĐQT	29/11/2019	Họp HĐQT QIV.2019
89.	88/2019/NQ-HĐQT	09/12/2019	NQ Phê duyệt giao dịch giữa TĐBV và BVSC về ủy thác chi trả cổ tức năm tài chính 2018
90.	89/2019/NQ-HĐQT	09/12/2019	NQ liên quan đến công tác đầu tư của TĐBV
91.	90/2019/NQ-HĐQT	09/12/2019	NQ liên quan đến công tác đầu tư của TĐBV
92.	91/2019/NQ-HĐQT	09/12/2019	NQ liên quan đến công tác đầu tư của TĐBV
93.	92/2019/NQ-HĐQT	10/12/2019	NQ Phê duyệt giao dịch giữa TĐBV và TCT BHBV
94.	93/2019/NQ-HĐQT	16/12/2019	NQ chủ trương thanh toán đầu tư
95.	94/2019/NQ-HĐQT	19/12/2019	NQ về phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất bán niên 2019 của Tập đoàn Bảo Việt

STT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
			theo chuẩn mực lập Báo cáo tài chính Quốc tế (IFRS)
96.	95/2019/NQ-HĐQT	23/12/2019	NQ về phê duyệt Quyết toán dự án hoàn thành Dự án CNTT
97.	96/2019/NQ-HĐQT	23/12/2019	NQ liên quan công tác nhân sự của Tập đoàn Bảo Việt
98.	97/2019/NQ-HĐQT	25/12/2019	NQ về công tác nhân sự cấp cao
99.	98/2019/NQ-HĐQT	25/12/2019	NQ về công tác nhân sự cấp cao
100.	99/2019/NQ-HĐQT	25/12/2019	NQ về công tác nhân sự cấp cao
101.	100/2019/NĐ-HĐQT	30/12/2019	NQ Sửa đổi và ban hành Điều lệ (sửa đổi, bổ sung lần thứ 11) của Tập đoàn Bảo Việt
102.	101/2019/NQ-ĐQT	31/12/2019	NQ phiên họp HĐQT tháng 12 năm 2019
103.	102/2019/NQ-ĐQT	31/12/2019	NQ kết quả đánh giá hoạt động năm 2019 của HĐQT và thành viên HĐQT TĐBV
104.	103/2019/NQ-HĐQT	31/12/2019	NQ chương trình hoạt động của HĐQT năm 2020

PHỤ LỤC 1B
 (Đính kèm Công văn số 133/2020/BC-TĐBV ngày 21/01/2020 của Tập đoàn Bảo Việt)



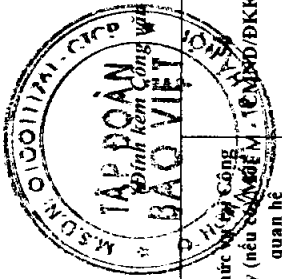
DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
năm 2019

STT	Số QĐ	Ngày ban hành	Nội dung
1.	63/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	QĐ tạm giao Kế hoạch kinh doanh năm 2019 cho Tập đoàn Bảo Việt
2.	64/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	QĐ tạm giao Kế hoạch kinh doanh năm 2019 cho TCT Bảo hiểm Bảo Việt
3.	65/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	QĐ tạm giao Kế hoạch kinh doanh năm 2019 cho TCT BVNT
4.	66/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	QĐ tạm giao Kế hoạch kinh doanh năm 2019 cho Công ty TNHH QLQ
5.	67/2019/QĐ-HĐQT	11/01/2019	QĐ tạm giao Kế hoạch kinh doanh năm 2019 cho Công ty TNHH Đầu tư Bảo Việt
6.	175/2019/QĐ-HĐQT	30/01/2019	QĐ liên quan đến công tác nhân sự tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
7.	176/2019/QĐ-HĐQT	30/01/2019	QĐ liên quan đến công tác nhân sự tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
8.	177/2019/QĐ-HĐQT	30/01/2019	QĐ liên quan đến công tác nhân sự tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
9.	178/2019/QĐ-HĐQT	30/01/2019	QĐ liên quan đến công tác nhân sự tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Bảo Việt
10.	226/2019/QĐ-HĐQT	18/2/2019	QĐ Tạm giao kế hoạch đầu tư mua sắm TSCĐ, XDCB và BĐS năm 2019 của Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt
11.	226/2019/QĐ-HĐQT	18/2/2019	QĐ Tạm giao kế hoạch kinh doanh đầu tư mua sắm TSCĐ, XDCB và BĐS năm 2019 của Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt
12.	227/2019/QĐ-HĐQT	18/2/2019	QĐ tạm giao kế hoạch đầu tư Công nghệ thông tin năm 2019 của Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt
13.	288/2019/QĐ-HĐQT	06/3/2019	QĐ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Khối Kiểm toán nội bộ và nhiệm vụ của các Ban thuộc Khối Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt (Sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất)

2

14.	335/2019/QĐ-HĐQT	19/3/2019	QĐ liên quan hoạt động đầu tư tài chính tại TCT Bảo Việt Nhân thọ
15.	421/2019/QĐ-HĐQT	28/03/2019	QĐ liên quan hoạt động tài chính của Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt.
16.	637/2019/QĐ-HĐQT	22/05/2019	QĐ ban hành quy định nội bộ liên quan đến chi phí của Tập đoàn Bảo Việt
17.	638/2019/QĐ-HĐQT	22/05/2019	QĐ ban hành quy chế nội bộ liên quan đến hoạt động mua sắm của Tập đoàn Bảo Việt
18.	650/2019/QĐ-HĐQT	23/5/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt
19.	747/2019/QĐ-HĐQT	20/06/2019	QĐ thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 Tập đoàn Bảo Việt
20.	693/2019/QĐ-HĐQT	06/7/2019	QĐ ban hành Quy chế Giám sát tài chính (sửa đổi, bổ sung lần thứ I)
21.	959/2019/QĐ-HĐQT	30/7/2019	QĐ cử cán bộ đi công tác nước ngoài
22.	1066/2019/QĐ-HĐQT	20/8/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV.
23.	1067/2019/QĐ-HĐQT	20/8/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
24.	1292//2019/QĐ-HĐQT	10/9/2019	QĐ giao kế hoạch đầu tư mua sắm TSCĐ, XDCB và BĐS năm 2019 cho Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt
25.	1293//2019/QĐ-HĐQT	10/9/2019	QĐ giao kế hoạch đầu tư Công nghệ thông tin năm 2019 cho Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt
26.	1151/2019/QĐ-HĐQT	19/9/2019	QĐ Ban hành Quy chế quản lý và hoạt động của Kiểm soát viên
27.	1196/2019/QĐ-HĐQT	16/9/2019	QĐ Ban hành Quy chế Quản trị Chiến lược của Tập đoàn Bảo Việt
28.	1514/2019/QĐ-HĐQT	18/11/2019	Thành lập Ban kiểm phiếu xin ý kiến cổ đông Tập đoàn Bảo Việt bằng văn bản

29.	1531/2019/QĐ-HĐQT	21/11/2019	QĐ ban hành Quy định về hạn mức đầu tư tại Tập đoàn Bảo Việt
30.	1726/2019/QĐ-HĐQT	23/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
31.	1639/2019/QĐ-HĐQT	11/12/2019	QĐ Ban hành Quy chế mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản của Tập đoàn Bảo Việt (sửa đổi, bổ sung lần thứ 01)
32.	1727/2019/QĐ-HĐQT	23/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
33.	1728/2019/QĐ-HĐQT	23/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
34.	1743/2019/QĐ-HĐQT	25/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
35.	1745/2019/QĐ-HĐQT	25/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
36.	1746/2019/QĐ-HĐQT	25/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
37.	1747/2019/QĐ-HĐQT	25/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
38.	1749/2019/QĐ-HĐQT	25/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
39.	1750/2019/QĐ-HĐQT	25/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
40.	1751/2019/QĐ-HĐQT	25/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
41.	1752/2019/QĐ-HĐQT	25/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
42.	1753/2019/QĐ-HĐQT	25/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV
43.	1769/2019/QĐ-HĐQT	30/12/2019	QĐ liên quan công tác nhân sự tại TĐBV



PHỤ LỤC 02
 21/01/2020 của Tập đoàn Bảo Việt)

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ Công ty (nếu có liên quan hệ)	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do	
I	Thành viên Hội đồng Quản trị									
1	Đào Đình Thi		Chủ tịch HĐQT	15/09/2008	Hà Nội		23/12/2014			
	Thông tin Người có liên quan									
	Đào Văn Hoàn		Bố đẻ	30/11/2010	Thái Bình					
	Mai Thị Thìn		Mẹ đẻ	01/12/2010	Thái Bình					
	Nguyễn Thị Thúy Nga		Vợ	25/9/2008	Hà Nội					
	Đào Mai Anh		Con ruột	Chưa có	Chưa có					
	Đào Đình Trung		Con ruột	Chưa có	Chưa có					
	Đào Thị Thúy		Em gái	16/10/2008	Hà Nội					
	Đào Khánh Hoài		Em trai	15/12/2011	Học viện kỹ thuật Quân sự					
	Đào Thị Thảo		Em gái	18/9/2008	Hà Nội					
2	Đỗ Trường Minh		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	30/9/2015	Cục CS ĐKQL CT và DLQG VDC		3/1/2018			
	Thông tin Người có liên quan									
	Đỗ Công Đác		Bố đẻ	7/9/2005	Hải Phòng					
	Nguyễn Thị Ngọc		Mẹ đẻ	7/9/2005	Hải Phòng					

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
	Đinh Thị Bích Ngọc		Vợ		22/12/2006	Hà Nội				
	Đỗ Ngọc Minh Trang		Con							
	Đỗ Ngọc Minh Khuê		Con							
	Đỗ Đắc Toàn		Anh trai		24/7/2012	Hà Nội				
	Đỗ Thị Vân Túy		Chị gái		17/7/2009	Hải Phòng				
	Đỗ Kỳ Nguyên		Anh trai		5/1/2011	Hà Nội				
3	Kazuhiko Arai		Thành viên HĐQT			Nhật Bản		27/06/2018	29/06/2019	
	Thông tin Người có liên quan									
	Sachiko Arai		Mẹ đẻ							
	Hiroshi Arai		Anh trai							
	Motoharu Arai		Anh trai							
	Noriko Arai		Vợ							
	Yurie Shirakawa		Con							
	Miyako Sanada		Con							
4	Shuichi Sakai		Thành viên HĐQT		23/03/2010	Nhật Bản		28/3/2016	29/06/2019	
	Thông tin Người có liên quan									
	Yoshiro Sakai		Bố đẻ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Hiroko Sakai		Mẹ đẻ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Satomi Sakai		Vợ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Natsumi Sakai		Con		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Minami Sakai		Con		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Keiko Kawabata		Em gái		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do	
5	Kenji Yoneda		Thành viên HĐQT		15/2/2018	Nhật Bản		29/06/2019			
	Thông tin Người có liên quan										
	Hiroko Yoneda		Mẹ	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
	Daisuke Yoneda		Em trai	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
	Kayoko Yoneda		Vợ	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
	Mao Yoneda		Con	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
	Taiki Yoneda		Con	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
6	Teruo Shimmen		Thành viên HĐQT		5/2/2018	Nhật Bản		29/06/2019			
	Thông tin Người có liên quan										
	Hidemi Shimmen		Mẹ đẻ	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
	Tomohiro Shimmen		Anh trai	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
	Yukiko Yokoo		Em	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
	Keiko Shimmen		Vợ	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
	Madoka Shimmen		Con ruột	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
	Kana Shimmen		Con ruột	Không có Hộ chiếu		Không có Hộ chiếu					
	Thân Hiền Anh		Thành viên HĐQT		22/8/2014	Hà Nội		23/12/2014			
	Thông tin Người có liên quan										
Thân Đức Hiền		Bố đẻ		01/3/2011	Hà Nội						
Trần Mỹ Hiền		Mẹ đẻ									
Vũ Như Thăng		Chồng		22/6/2004	Hà Nội						
Vũ Hiền Minh		Con ruột		Chưa có	Chưa có						
Vũ Quốc Minh		Con ruột		Chưa có	Chưa có						
Thân Đức Anh		Em trai		06/3/2003	Hà Nội						

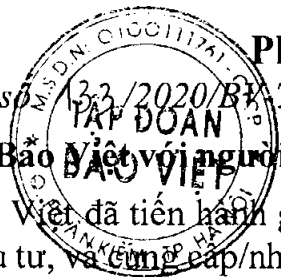
STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
8	Nguyễn Minh Hoàng		Thành viên HĐQT-Giám đốc Khối Chiến lược và Đầu tư		07/01/2014	Cục CS ĐKQL CT và DLQG VDC		01/9/2015		
	Thông tin Người có liên quan									
	Nguyễn Minh Ôn		Bố đẻ		25/5/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Thị Ngân		Mẹ đẻ		25/5/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Lan Anh		Vợ		10/8/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Minh Hiếu		Con		Chưa có	Chưa có				
	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con		Chưa có	Chưa có				
	Nguyễn Minh Tuấn		Anh trai		28/10/2014	Hà Nội				
	Nguyễn Thị Nga		Chị gái		9/4/2008	Hà Nội				
9	Nguyễn Duy Khánh		Thành viên HĐQT		03/07/2007	CA Hà Nội		26/05/2017	29/06/2019	
	Thông tin Người có liên quan									
	Nguyễn Văn Hòa		Bố		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND				
	Trần Thị Oanh		Mẹ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND				
	Nguyễn Tuyết Minh		Vợ		29/04/2010	CA Hà Nội				
	Nguyễn Khánh Ngân		Con gái		Còn nhỏ	Còn nhỏ				
	Nguyễn Thị Diệu Quỳnh		Chị gái		06/07/2010	CA Hà Nội				
10	Nguyễn Xuân Việt		Thành viên HĐQT		25/1/2010	Hà Nội		27/06/2018		
	Thông tin Người có liên quan									
	Nguyễn Xuân Ninh		Bố đẻ		12/05/2010	Hà Nội				
	Vũ Thị Đức		Mẹ đẻ		12/12/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Minh Hoa		Chị		30/05/2013	Hà Nội				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
	Chu Thị Xuân Hương		Vợ		18/02/2009	Hà Nội				
	Nguyễn Minh Ánh		Con		18/05/2017	Cục CS ĐKQL CT và DLQG VDC				
	Nguyễn Việt Anh		Con							
11	Trần Thị Diệu Hằng		Thành viên HĐQT, Giám đốc Khối Kiểm toán Nội bộ		20/4/2007	Hà Nội		18/5/2015		
	Thông tin Người có liên quan									
	Trần Văn Đình		Bố đẻ		22/12/2006	Hà Nội				
	Trần Thị Thúy Mùi		Mẹ đẻ		28/12/2006	Hà Nội				
	Trần Trọng Dũng		Chồng		23/11/2009	Hà Nội				
	Trần Thị Huyền Trang		Con ruột		22/6/2011	Hà Nội				
	Trần Thái Dương		Con ruột		15/3/2013	Hà Nội				
	Trần Thị Thanh Thủy		Chị gái		12/5/1998	Thái Bình				
	Trần Thị Khánh Minh		Chị gái		18/7/2011	Praha				
	Trần Anh Tuấn		Em trai		7/4/2011	Hà Nội				
II	Thành viên Ban Kiểm soát									
1	Nguyễn Ngọc Thụy	001C101138	Phụ trách Ban Kiểm soát		30/6/2007	Hà Nội		10/04/2007	29/06/2019	
	Thông tin Người có liên quan									
	Nguyễn Ngọc Thơ		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời				
	Nguyễn Thị Hồng		Mẹ đẻ		10/5/1978	Hải Phòng				
	Nguyễn Thị Hoài		Vợ		14/7/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Hoài Thu		Con ruột		30/6/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Thu Hằng		Con ruột		Còn nhỏ	Hà Nội				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
	Nguyễn Ngọc Sơn		Anh trai		7/5/1987	Hải Phòng				
	Nguyễn Ngọc Trường		Anh trai		7/5/2008	Hải Phòng				
	Nguyễn Thị Hà		Em gái		26/8/1986	Hải Phòng				
	Nguyễn Ngọc Phú		Em trai		2/10/2002	Hải Phòng				
	Nguyễn Ngọc Dũng		Em trai		22/4/2008	TP HCM				
2	Ông Tiến Hùng		Trưởng Ban Kiểm soát		10/09/2002	Hà Nội		29/11/2012		
	Thông tin Người có liên quan									
	Ông Văn Phẩm		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời				
	Nguyễn Thị Nết		Mẹ đẻ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND				
	Nguyễn Thủy Dương	012C-036468	Vợ		10/04/1999	Hà nội				
	Ông Tiến Đạt		Con ruột		02/04/2005	Hà nội				
	Ông Nguyễn Gia Thành		Con ruột		Chưa đủ tuổi cấp giấy CMND	Chưa đủ tuổi cấp CMND				
	Ông Tiến Hải		Em trai		09/11/2006	Hà Nội				
	Ông Tiến Lâm		Em trai		03/01/2000	Hà Nội				
3	Vũ Thanh Hải		Thành viên Ban Kiểm soát		10/3/2014	Cục CS ĐKQL CT và DLQG VDC		29/06/2019		
	Thông tin Người có liên quan									
	Vũ Văn Hoan		Bố							
	Vũ Thị Nguyệt		Mẹ							
	Vũ Thị Hải Thanh		Chị ruột							
	Mai Thị Kim Chung		Vợ							
	Vũ Khôi Nguyên		Con							
	Vũ Mai Khánh Chi		Con							

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
4	Trần Thị Phương				5/6/2012	Cục Quản lý xuất nhập cảnh		27/06/2018		
Thông tin Người có liên quan										
	Trần Văn Tiến		Bố đẻ		23/2/2011	Hải Dương				
	Nguyễn Thị Liễu		Mẹ đẻ		23/2/2011	Hải Dương				
	Trần Thị Tâm		Chị ruột		13/5/2016	Cục CS ĐKQL CT và DLQG VDC				
	Trần Nguyên Đán		Chồng		29/8/2013	Nghê An				
	Trần Diệu Anh		Con ruột							
III Thành viên Ban Điều hành, KTT và Người được ủy quyền CBTT										
1	Nguyễn Anh Tuấn		Giám đốc Khối Quản lý Hoạt động		24/7/2012	Hà Nội		28/11/2016		
Thông tin Người có liên quan										
	Nguyễn Văn Vịnh		Bố đẻ		21/3/2012	Vĩnh Phúc				
	Hoàng Thị Tịch		Mẹ đẻ		8/9/2010	Vĩnh Phúc				
	Lê Hồng Phượng		Vợ		25/4/2013	Hà Nội				
	Nguyễn Phúc Duy Anh		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND				
	Nguyễn Hồng Phúc		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND				
	Nguyễn Nguyên Vũ		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND				
	Nguyễn Thị Thanh Tâm		Chị ruột		8/9/2010	Vĩnh Phúc				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
-----	------------------------	---------------------------------------	--	--------------	--------------------	---------	-----------------	---	--	-------



Phụ lục 03

(Đính kèm Công văn số 133/2020/BV-TĐBV ngày 21/01/2020 của Tập đoàn Bảo Việt)

Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan và cổ đông lớn của Tập đoàn Bảo Việt

Trong năm 2019, Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành giao dịch với các bên liên quan bao gồm các công ty con của Tập đoàn Bảo Việt thông qua hoạt động đầu tư, và cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ. Thông tin về các giao dịch được trình bày cụ thể tại bảng sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... (nếu có)	Số tiền giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
1	Bộ Tài chính	Cổ đông lớn		Số 28 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội			(482.509.800.000)	Tập đoàn chi trả cổ tức năm 2018
2	Sumitomo Life Insurance	Cổ đông lớn		7-18-24, Tsukiji, Chuo-ku, Tokyo, 104-8430, Japan			4.011.741.161.610	Đầu tư vốn vào Tập đoàn
							577.039.680	Doanh thu cho thuê văn phòng
							(122.509.091.000)	Tập đoàn chi trả cổ tức năm 2018
3	Công ty Đầu tư Bảo Việt	Công ty con	0103193730 cấp ngày 04/01/2019 thay đổi lần thứ 8 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư	71 Ngô Sĩ Liên, Đống Đa, Hà Nội			25.656.615.689	Lợi nhuận chuyển về Tập đoàn
							306.367.683	Doanh thu dịch vụ CNTT

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... (nếu có)	Số tiền giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
							62.772.415.504	Doanh thu cho thuê văn phòng và khai thác bãi xe
							20.000.000	Doanh thu dịch vụ Đào tạo
							(5.705.920.541)	Chi phí quản lý tòa nhà và chi phí tư vấn tiếp thị
							(5.731.147.346)	Chi phí năng lượng
							(4.786.568.700)	Chi phí sửa chữa tài sản và dịch vụ khác
4	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt	Công ty con	45/GPĐC15/ KDBH cấp ngày 29/3/2019 bởi Bộ Tài chính	104 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội			41.217.196.023	Lợi nhuận chuyển về Tập đoàn
							77.923.318.524	Doanh thu dịch vụ CNTT
							637.500.000	Doanh thu dịch vụ Đào tạo
							3.358.906.227	Phân bổ chi phí tầng 1-72 THĐ và Biển tầm lớn
							2.123.911.601	Doanh thu cho thuê văn phòng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... (nếu có)	Số tiền giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
							171.818.182	Doanh thu bán thanh lý xe oto
							(300.000.000.000)	Tập đoàn chuyển tiền tăng vốn góp
5	Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ	Công ty con	46/GPDC9/KD BH cấp ngày 24/04/2019 tại Hà Nội bởi Bộ Tài chính	Tầng 37, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội			953.329.358.389	Lợi nhuận chuyển về Tập đoàn
							93.842.216.911	Doanh thu dịch vụ CNTT
							2.742.022.088	Doanh thu dịch vụ Đào tạo
							3.358.906.227	Phân bổ chi phí tầng 1-72 THĐ và Biển tằm lớn
							(1.150.000.000.000)	Tập đoàn chuyển tiền tăng vốn góp
6	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt	Công ty con	04/GPDC-UBCK cấp ngày 01/6/2017 tại Hà Nội bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Tầng 6, tòa nhà Bảo Việt, 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội			33.579.331.147	Lợi nhuận chuyển về Tập đoàn
							1.562.504.662	Doanh thu dịch vụ CNTT
							252.000.000	Doanh thu dịch vụ Đào tạo

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... (nếu có)	Số tiền giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
7	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	Công ty con	36/GPHĐKD cấp ngày 02/08/2017 cấp bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội			12.984.357.900	Cổ tức năm 2018
							3.146.570.960	Doanh thu dịch vụ CNTT
							27.700.000	Doanh thu dịch vụ Đào tạo
							(533.275.206)	Các chi phí tư vấn
8	Quỹ Đầu tư Giá trị Bảo Việt (BVIF)	Công ty con					0	
9	Công ty TNHH Bảo Việt Âu Lạc	Công ty con					0	

Ghi chú: Số liệu tại Bảng nêu trên được tổng hợp để phục vụ mục đích lập và công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2019 tại thời điểm 31/12/2019. Toàn bộ số liệu tại bảng nêu trên chưa được kiểm toán nên có thể có sự chênh lệch so với số liệu sau kiểm toán dự kiến sẽ được Tập đoàn Bảo Việt công bố vào cuối tháng 03 năm 2020.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Phạm Ngọc Tú

PHỤ LỤC 04

(Đính kèm Công văn số 433/2020/BC-TĐBV ngày 21/01/2020 của Tập đoàn Bảo Việt)

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) / Mối quan hệ	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Thành viên Hội đồng Quản trị								
1	Đào Đình Thi		Chủ tịch HĐQT	15/09/2008	Hà Nội		174,174,815	23.46%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 174.119.770 Sở hữu cá nhân: 55.045
Thông tin Người có liên quan									
	Đào Văn Hoàn		Bố đẻ	30/11/2010	Thái Bình		0	0%	
	Mai Thị Thìn		Mẹ đẻ	01/12/2010	Thái Bình		0	0%	
	Nguyễn Thị Thúy Nga		Vợ	25/9/2008	Hà Nội		0	0%	
	Đào Mai Anh		Con ruột	Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Đào Đình Trung		Con ruột	Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Đào Thị Thúy		Em gái	16/10/2008	Hà Nội		0	0%	
	Đào Khánh Hoài		Em trai	15/12/2011	Học viện kỹ thuật Quân sự		0	0%	
	Đào Thị Thảo		Em gái	18/9/2008	Hà Nội		0	0%	
2	Đỗ Trường Minh		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	30/9/2015	Cục CS ĐKQL CT và DLQG VDC		112,156,830	15.11%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 112.141.830 Sở hữu cá nhân: 15.000
Thông tin Người có liên quan									
	Đỗ Công Đắc		Bố đẻ	7/9/2005	Hải Phòng				
	Nguyễn Thị Ngọc		Mẹ đẻ	7/9/2005	Hải Phòng				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Đinh Thị Bích Ngọc		Vợ		22/12/2006	Hà Nội				
	Đỗ Ngọc Minh Trang		Con		18/07/2016	Cục CS ĐKQL CT và DLQG VDC				
	Đỗ Ngọc Minh Khuê		Con		Chưa có	Chưa có				
	Đỗ Đắc Toàn		Anh trai		24/7/2012	Hà Nội				
	Đỗ Thị Vân Tuyền		Chi gái		17/7/2009	Hải Phòng				
	Đỗ Kỳ Nguyên		Anh trai		5/1/2011	Hà Nội				
3	Teruo Shimmen		Thành viên HĐQT		5/2/2018	Nhật Bản		81,972,710	11.04%	Đại diện sở hữu phần vốn SML: 81.972.711 Sở hữu cá nhân: 0
Thông tin Người có liên quan										
	Hidemi Shimmen		Mẹ đẻ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Tomohiro Shimmen		Anh trai		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Yukiko Yokoo		Em		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Keiko Shimmen		Vợ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Madoka Shimmen		Con ruột		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Kana Shimmen		Con ruột		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
4	Kenji Yoneda		Thành viên HĐQT		15/2/2018	Nhật Bản		81,972,711	11.04%	Đại diện sở hữu phần vốn SML: 81.972.710 Sở hữu cá nhân: 0
Thông tin Người có liên quan										
	Hiroko Yoneda		Mẹ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
	Daisuke Yoneda		Em trai		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/DKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Kayoko Yoneda		Vợ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
	Mao Yoneda		Con		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
	Taiki Yoneda		Con		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
5	Thân Hiền Anh		Thành viên HĐQT		22/8/2014	Hà Nội		49,106,680	6.62%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 49.062.050 Sở hữu cá nhân: 44.630
Thông tin Người có liên quan										
	Thân Đức Hiền		Bố đẻ		01/3/2011	Hà Nội		0	0%	
	Trần Mỹ Hiền		Mẹ đẻ					0	0%	
	Vũ Như Thăng		Chồng		22/6/2004	Hà Nội		0	0%	
	Vũ Hiền Minh		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Vũ Quốc Minh		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Thân Đức Anh		Em trai		06/3/2003	Hà Nội		0	0%	
6	Nguyễn Minh Hoàng		Thành viên HĐQT-Giám đốc Khối Chiến lược và Đầu tư		07/01/2014	Cục CS ĐKQL CT và DLQG VDC		49,062,050	6.61%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 49.062.050 Sở hữu cá nhân: 0
Thông tin Người có liên quan										
	Nguyễn Minh Ôn		Bố đẻ		25/5/2007	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thị Ngân		Mẹ đẻ		25/5/2007	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Lan Anh		Vợ		10/8/2007	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Minh Hiếu		Con		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Nguyễn Minh Tuấn		Anh trai		28/10/2014	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thị Nga		Chị gái		9/4/2008	Hà Nội		0	0%	
7	Nguyễn Xuân Việt		Thành viên HĐQT		25/1/2010	Hà Nội		49,146,025	6.62%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 49.062.050 Sở hữu cá nhân: 83.835
Thông tin Người có liên quan										
	Nguyễn Xuân Ninh		Bố đẻ		12/05/2010	Hà Nội		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Vũ Thị Đức		Mẹ đẻ		12/12/2007	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Minh Hoa		Chị		30/05/2013	Hà Nội		0	0%	
	Chu Thị Xuân Hương		Vợ		18/02/2009	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Minh Ánh		Con		18/05/2017	Cục CS ĐKQL CT và DLQG VDC		0	0%	
	Nguyễn Việt Anh		Con					0	0%	
8	Trần Thị Diệu Hằng		Thành viên HĐQT, Giám đốc Khối Kiểm toán Nội bộ		20/4/2007	Hà Nội		49,062,050	6.61%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 49.062.050 Sở hữu cá nhân: 0
	Thông tin Người có liên quan									
	Trần Văn Đình		Bố đẻ		22/12/2006	Hà Nội		0	0%	
	Trần Thị Thủy Mùi		Mẹ đẻ		28/12/2006	Hà Nội		0	0%	
	Trần Trọng Dũng		Chồng		23/11/2009	Hà Nội		0	0%	
	Trần Thị Huyền Trang		Con ruột		22/6/2011	Hà Nội		0	0%	
	Trần Thái Dương		Con ruột		15/3/2013	Hà Nội		0	0%	
	Trần Thị Thanh Thủy		Chị gái		12/5/1998	Thái Bình		0	0%	
	Trần Thị Khánh Minh		Chị gái		18/7/2011	Praha		0	0%	
	Trần Anh Tuấn		Em trai		7/4/2011	Hà Nội		0	0%	
II	Thành viên Ban Kiểm soát									
1	Ông Tiến Hùng		Trưởng Ban Kiểm soát		10/09/2002	Hà Nội		67,239	0.01%	Sở hữu cá nhân
	Thông tin Người có liên quan									
	Ông Văn Phẩm		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thị Nết		Mẹ đẻ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND		0	0%	
	Nguyễn Thùy Dương	012C-036468	Vợ		10/04/1999	Hà nội		0	0%	
	Ông Tiến Đạt		Con ruột		02/04/2005	Hà nội		0	0%	
	Ông Nguyễn Gia Thành		Con ruột		Chưa đủ tuổi cấp giấy CMND	Chưa đủ tuổi cấp CMND		0	0%	
	Ông Tiến Hải		Em trai		09/11/2006	Hà Nội		0	0%	
	Ông Tiến Lâm		Em trai		03/01/2000	Hà Nội		0	0%	
2	Trần Thị Phương		Thành viên Ban Kiểm soát		5/6/2012	Cục Quản lý xuất nhập cảnh		1,500	0.00%	Sở hữu cá nhân
	Trần Văn Tiến		Bố đẻ		23/2/2011	Hải Dương		0	0%	
	Nguyễn Thị Liễu		Mẹ đẻ		23/2/2011	Hải Dương		0	0%	
	Trần Thị Tâm		Chị ruột		13/5/2016	Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư		0	0%	
	Trần Nguyên Đán		Chồng		29/8/2013	Nghệ An		0	0%	
	Trần Diệu Anh		Con ruột					0	0%	
3	Vũ Thanh Hải		Thành viên Ban Kiểm soát		10/3/2014	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư		480	0.00%	Sở hữu cá nhân
	Thông tin Người có liên quan									
	Vũ Văn Hoan		Bố							
	Vũ Thị Nguyệt		Mẹ							
	Vũ Thị Hải Thanh		Chị ruột							
	Mai Thị Kim Chung		Vợ							
	Vũ Khôi Nguyên		Con							

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
III	Vũ Mai Khánh Chi		Con							
	Thành viên Ban Điều hành, KTT và Người được ủy quyền CBTT									
1	Nguyễn Anh Tuấn		Giám đốc Khối Quản lý Hoạt động		24/7/2012	Hà Nội		0	0%	
	Thông tin Người có liên quan									
	Nguyễn Văn Vinh		Bố đẻ		21/3/2012	Vĩnh Phúc		0	0%	
	Hoàng Thị Tịch		Mẹ đẻ		8/9/2010	Vĩnh Phúc		0	0%	
	Lê Hồng Phượng		Vợ		25/4/2013	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Phúc Duy Anh		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND		0	0%	
	Nguyễn Hồng Phúc		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND		0	0%	
	Nguyễn Nguyên Vũ		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND		0	0%	
	Nguyễn Thị Thanh Tâm		Chị ruột		8/9/2010	Vĩnh Phúc		0	0%	
	Nguyễn Hoàng Long		Em ruột		2/2/2016	Cục CS ĐKQL CT và DLQG VDC		0	0%	
Nguyễn Thị Thu Hiền	001C122161	Em ruột		27/7/2005	Vĩnh Phúc		0	0%		
2	Phạm Ngọc Tú		PGĐ Phụ trách Khối QLTài chính - Người CBTT		19/4/2012	Hà Nội		3,614	0.00%	Sở hữu cá nhân
	Thông tin Người có liên quan									
	Phạm Duy Tời		Bố đẻ		11/6/2013	Quảng Ninh		0	0%	
	Phạm Thị Lú		Mẹ đẻ		21/3/2011	Quảng Ninh		0	0%	
	Nguyễn Thị Hạnh Châu		Vợ		23/10/2014	Hà Nội		0	0%	
	Phạm Linh Chi		Con		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Phạm Minh Khuê		Con		Chưa có	Chưa có		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Phạm Văn Hòa		Em trai		14/03/2000	Quảng Ninh		0	0%	
3	Nguyễn Xuân Hòa		KTT kiêm Trưởng Ban Kế toán		26/03/2009	Hà Nội		40,314	0.01%	Sở hữu cá nhân
Thông tin Người có liên quan										
	Nguyễn Kim Thoa		Bố đẻ		3/9/2009	Hung Yên		0	0%	
	Trần Thị Sửu		Mẹ đẻ		14/9/2000	Hung Yên		0	0%	
	Đỗ Thị Hương Lan		Vợ		4/8/2015	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thế Khang		Con ruột		Chưa có	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Đỗ Quỳnh Mai		Con ruột		Chưa có	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thị Kim Bình		Chị gái		9/9/2001	Hà Nội		0	0%	